

XÁC ĐỊNH NHÓM PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC BÓNG BÀN CHO SINH VIÊN CHUYÊN NGÀNH BÓNG BÀN NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO BẮC NINH

Lê Vương Anh*

Tóm tắt:

Bằng các phương pháp nghiên cứu thường qui chúng tôi tiến hành xác định nhóm phương pháp dạy học (PPDH) Bóng bàn cho sinh viên chuyên ngành, ngành Giáo dục thể chất (GDTC) Trường Đại học Thể dục thể thao (TDTT) Bắc Ninh.

Từ khóa: Phương pháp dạy học, chuyên ngành bóng bàn, Đại học TDTT Bắc Ninh.

Identify group of Table tennis teaching methods for table tennis students in department of Physical Education, Bac Ninh Sports University

Summary:

By means of routine research, we identify group of table tennis teaching methods for students in the field, Department of Physical Education, Bac Ninh Sports University.

Keywords: Identify, methods, teaching, field, table tennis, Bac Ninh Sports University

ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong nhiều năm qua các giảng viên Bộ môn Bóng bàn đã vận dụng các PPDH để nâng cao chất lượng dạy học cho sinh viên chuyên ngành Bóng bàn. Tuy nhiên, hầu hết thầy cô giảng dạy dựa trên kinh nghiệm của những thế hệ đi trước. Mặt khác, trong dạy học ở Bộ môn việc sử dụng các PPDH thiếu cơ sở khoa học, chưa có kiểm chứng và đánh giá ưu thế của từng PPDH, cũng như việc kết hợp các PPDH để giải quyết các nhiệm vụ mỗi giờ học hoặc từng khối lượng kiến thức... vì vậy chất lượng dạy học Bóng bàn còn thấp. Điều đó có nghĩa là xác định được nhóm PPDH Bóng bàn và vận dụng đúng, linh hoạt PPDH là một trong những yếu tố có ý nghĩa, có vai trò tác động không nhỏ đến chất lượng dạy học ở Trường Đại học TDTT Bắc Ninh nói chung và môn Bóng bàn nói riêng. Vì vậy, việc xác định nhóm PPDH môn Bóng bàn cho sinh viên ngành GDTC là cần thiết, góp phần đổi mới PPDH, nâng cao chất lượng dạy học môn Bóng bàn ở Trường Đại học TDTT Bắc Ninh.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Trong quá trình nghiên cứu chúng tôi đã sử dụng các phương pháp sau: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu; phương pháp phỏng vấn tọa đàm; phương pháp quan sát sư phạm; phương pháp toán học thống kê.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Xác định cơ sở lựa chọn phương pháp dạy học môn Bóng bàn

Căn cứ vào các tài liệu đã tổng hợp, các quan điểm của các nhà khoa học như: A.V. Muraviev, Nguyễn Ngọc Quang, Thái Duy Tuyên, Ngô Hữu Chí..., qua tìm hiểu các yếu tố ảnh hưởng đến PPDH và từ thực tế của Trường Đại học TDTT Bắc Ninh, bước đầu xác định 9 cơ sở (lí luận và thực tiễn) làm căn cứ cho việc lựa chọn PPDH môn Bóng bàn. Kết quả phỏng vấn được trình bày ở bảng 1.

Bảng 1 cho thấy: Các cơ sở lựa chọn nhóm PPDH môn Bóng bàn được các chuyên gia, HLV và giảng viên có ý kiến tán thành rất cao với tỷ lệ lựa chọn từ 80,85% đến 95,74%. Trên cơ sở đó chúng tôi đã lựa chọn được 9 cơ sở có độ tin cậy

*ThS, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh; Email: levuonganh 2009@gmail.com

Bảng 1. Kết quả phỏng vấn xác định những cơ sở để lựa chọn phương pháp dạy học môn Bóng bàn (n=47)

TT	Các cơ sở lựa chọn nhóm PPDH	Kết quả phỏng vấn					
		Đồng ý	Tỷ lệ %	Phân vân	Tỷ lệ %	Không đồng ý	Tỷ lệ %
1	Những yêu cầu sư phạm đối với các PPDH đại học	39	82.97	8	17.02	0	0
2	Lựa chọn phương pháp tuân thủ nguyên tắc dạy học	41	87.23	6	12.76	0	0
3	Lựa chọn những PPDH có khả năng cao nhất đạt được thực hiện mục tiêu dạy học	43	91.48	4	8.51	0	0
4	Lựa chọn các PPDH tương thích với nội dung học tập	44	93.61	3	6.38	0	0
5	Lựa chọn PPDH cần chú ý đến hứng thú, khả năng của sinh viên, kinh nghiệm sư phạm của giáo viên	45	95.74	2	4.25	0	0
6	Lựa chọn PPDH phù hợp với điều kiện dạy học	42	89.36	5	10.63	0	0
7	Lựa chọn PPDH dựa vào đặc điểm của Trường Đại học TĐTT Bắc ninh và đặc điểm của môn học bóng bàn	40	85.10	7	14.89	0	0
8	Lựa chọn PPDH dựa vào xu hướng đổi mới PPDH đại học ở nước ta	41	87.23	6	12.76	0	0
9	Chức năng và đặc điểm các loại PPDH TĐTT	38	80.85	9	19.14	0	0

cao để lựa chọn nhóm PPDH Bóng bàn.

2. Xác định các yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến phương pháp dạy học bóng bàn

Phương pháp dạy học Bóng bàn chịu ảnh hưởng của rất nhiều yếu tố chủ quan và khách quan, yếu tố gián tiếp và yếu tố trực tiếp. Bởi vậy, trước khi xác định cơ sở thực tiễn cho việc lựa chọn nhóm PPDH, chúng tôi đã tổng hợp,

phân tích từ các tài liệu tham khảo trong và ngoài nước về các lĩnh vực của dạy học TĐTT như lý luận dạy học, giáo dục học TĐTT, tâm lý học TĐTT, lý luận và phương pháp TĐTT, giáo trình bóng bàn, tài liệu tham khảo... Cũng như từ thực tế quá trình dạy học của bản thân, đề tài đưa ra 7 yếu tố chủ yếu ảnh hưởng PPDH môn Bóng bàn, được trình bày ở bảng 2.

Bảng 2. Kết quả phỏng vấn những yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả ứng dụng phương pháp dạy học môn Bóng bàn (n=47)

TT	Yếu tố ảnh hưởng	Kết quả phỏng vấn					
		Đồng ý	Tỷ lệ %	Phân vân	Tỷ lệ %	Không đồng ý	Tỷ lệ %
1	Chương trình, giáo trình môn học bóng bàn	39	82.97	8	17.02	0	0
2	Yếu tố người thầy (phẩm chất đạo đức, trách nhiệm, năng lực chuyên môn, tâm huyết với nghề)	47	100	0	0	0	0
3	Yếu tố sinh viên (thái độ, động cơ, khả năng tiếp thu học tập của sinh viên)	47	100	0	0	0	0
4	Hệ thống đánh giá kết quả học tập sinh viên	42	89.36	5	10.63	0	0
5	Điều kiện sân bãi, dụng cụ tập luyện	40	85.1	7	14.89	0	0
6	Phối hợp công tác quản lí, giáo dục sinh viên của các đơn vị	21	44.68	18	38.29	8	17.02
7	Cơ chế chính sách khuyến khích nâng cao chất lượng dạy học	18	38.29	20	42.55	9	19.14



Sử dụng phương pháp giảng dạy hợp lý sẽ giúp nâng cao hiệu quả đào tạo sinh viên. Ảnh: Giờ học chuyên ngành Bóng bàn tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

Qua bảng 2 cho thấy: Yếu tố thứ 6 và yếu tố 7 có ý kiến đồng ý thấp hơn so với các yếu tố còn lại vì cơ chế chính sách, khuyến khích nâng cao chất lượng dạy học cần có sự vào cuộc của tất cả các cấp chính quyền từ Ban giám hiệu, các phòng chức năng và các bộ môn. Do đó, những yếu tố này nằm ngoài tầm kiểm soát, chỉ chiếm tỷ lệ rất thấp. 5 yếu tố: 1,2,3,4,5, được các chuyên gia, huấn luyện viên và giáo viên lựa chọn là những yếu tố ảnh hưởng nhiều nhất đến PPDH Bóng bàn tỷ lệ từ 82,97% đến 100% ý kiến đồng ý.

3. Xác định nhóm phương pháp dạy học Bóng bàn theo ý kiến của các chuyên gia, HLV và giáo viên giảng dạy môn Bóng bàn

Dựa trên căn cứ tìm hiểu, phỏng vấn các chuyên gia, HLV và giảng viên môn Bóng bàn về các cơ sở lựa chọn PPDH bóng bàn, các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả ứng dụng PPDH dạy học Bóng bàn và điều kiện thực tế hiện nay của Bộ môn bóng bàn là căn cứ rất quan trọng để lựa chọn PPDH Bóng bàn, bao gồm: 11 PPDH lí thuyết, 10 PPDH thực hành.

Để phân nhóm PPDH Bóng bàn, đề tài tiến hành tọa đàm các chuyên gia, giảng viên bóng bàn và chia làm 6 nhóm PPDH lí thuyết, 10 nhóm PPDH thực hành. Việc phân nhóm giúp cho việc hỗ trợ sử dụng các PPDH đạt hiệu quả cao nhất. Bởi vì, mỗi PPDH đều có ưu, nhược điểm mà giảng viên Bộ môn cần nắm vững khi vận dụng.

Xác định độ tin cậy, khách quan và tính khả thi

của các nhóm PPDH đã lựa chọn, đề tài tiến hành phỏng vấn hai lần đối với các chuyên gia, HLV, giảng viên. Kết quả được trình bày ở bảng 3.

Kết quả bảng 3 cho thấy:

Phương pháp dạy học lí thuyết: Nhóm 2,3,4, được đánh giá ở mức độ trung bình từ 3,0- 3,34. Nhóm 1, 5, được đánh giá ở mức độ đồng ý từ 3,74- 3,87. Riêng nhóm 6 được đánh giá ở mức độ cao nhất là rất đồng ý đạt mức 4,40.

Phương pháp dạy học thực hành: Nhóm 5 kết quả đạt mức trung bình, nhóm 6, 9 phỏng vấn lần đầu đạt mức độ đồng ý, kết quả phỏng vấn lần 2 đạt mức độ trung bình. Các nhóm 1,2,3,8 đều đạt mức độ đồng ý từ 3,42- 3,63. Các nhóm 4,7,10, được đánh giá mức độ cao nhất là rất đồng ý đạt mức độ từ 4,31- 4,40.

Kết quả kiểm định cho thấy các biến quan sát đều có hệ số tương quan tổng biến phù hợp ≥ 0.3 . Hệ số Cronbach's Alpha của các nhân tố ≥ 0.6 nên đạt yêu cầu về độ tin cậy.

Căn cứ vào kết quả trên, đề tài lựa chọn được các PPDH lí thuyết và thực hành để thực nghiệm giảng dạy cho sinh viên chuyên ngành Bóng bàn, ngành GDTC bao gồm các PPDH sau:

Lí thuyết: Nhóm 6: Phương pháp thuyết trình (diễn giảng); PP trực quan; PP vấn đáp; PP thảo luận nhóm; PP tự học; PP tham quan thực tế; PP sử dụng công nghệ (phần mềm Simi motion 3D).

Thực hành:

Giai đoạn dạy học ban đầu: Nhóm 4: PP thuyết trình + PP trực quan + PP phân chia PP

Bảng 3. Kết quả phỏng vấn lựa chọn nhóm phương pháp dạy học môn Bóng bàn (n=47)

TT	Nhóm Phương pháp dạy học	Điểm lần 1					Tổng điểm	Trung bình	Điểm lần 2					Tổng điểm	Trung bình
		5	4	3	2	1			5	4	3	2	1		
A. Nhóm phương pháp dạy học lí thuyết															
1	PP thuyết trình + PP trực quan + PP vấn đáp + PP sử dụng công nghệ (phần mềm simi - motion 3D)	90	48	30	14	0	182	3.87	85	40	36	16	0	177	3.76
2	PP thuyết trình + PP trực quan + PP dựa trên vấn đề + PP thảo luận nhóm	40	36	63	18	0	157	3.34	45	28	60	22	0	155	3.29
3	PP thuyết trình + trực quan + Xemina + PP nghiên cứu trường hợp	30	32	54	20	5	141	3	40	32	60	14	4	146	3.1
4	PP diễn giảng + PP trực quan + PP vấn đáp + PP đóng vai	35	40	66	12	2	155	3.29	40	28	69	12	3	152	3.23
5	PP thuyết trình + PP trực quan + PP tự học+PP tham quan thực tế	85	40	36	14	0	176	3.74	80	44	39	14	0	177	3.76
6	PP thuyết trình + PP trực quan+PP vấn đáp + PP thảo luận nhóm + PP tự học + PP tham quan thực tế + PP sử dụng công nghệ (phần mềm simi-motion 3D)	125	60	21	0	0	206	4.38	135	48	24	0	0	207	4.4
B. Nhóm phương pháp dạy học thực hành															
Giai đoạn dạy học ban đầu															
1	PP thuyết trình + PP trực quan + PP phân chia + PP sử dụng công nghệ (phần mềm simi-motion)	50	48	48	18	0	164	3.48	55	40	60	12	0	167	3.55
2	PP thuyết trình + PP trực quan + PP nguyên vẹn + PP sử dụng công nghệ (phần mềm simi-motion)	60	32	60	14	0	166	3.53	50	36	57	18	0	161	3.42
3	PP thuyết trình + PP trực quan + PP phân chia+ PP sử dụng công nghệ (phần mềm simi-motion) + PP tập luyện lặp lại ổn định liên tục	55	36	48	22	0	161	3.42	45	48	54	16	0	163	3.46
4	PP thuyết trình + PP trực quan+ PP phân chia PP nguyên vẹn + PP tập luyện lặp lại ổn định liên tục + PP tự học + PP sử dụng công nghệ (phần mềm simi-motion)	110	68	24	0	0	202	4.29	115	76	15	0	0	206	4.38
Giai đoạn dạy học đi sâu															
5	PP thuyết trình + PP trực quan + PP nguyên vẹn + PP tập luyện lặp lại (ổn định liên tục + ngắt quãng)	50	28	60	20	0	158	3.36	40	28	69	18	0	155	3.29
6	PP thuyết trình + PP trực quan + PP nguyên vẹn + PP tập luyện biến đổi (liên tục + ngắt quãng)	55	36	51	20	0	162	3.44	50	32	60	18	0	160	3.4
7	PP thuyết trình + PP trực quan + PP tập luyện lặp lại (ổn định liên tục + ngắt quãng) + PP tập luyện biến đổi (liên tục + ngắt quãng) + PP tự học	110	72	21	0	0	203	4.31	105	80	18	0	0	203	4.31
Giai đoạn dạy học củng cố và tiếp tục hoàn thiện															
8	PP thuyết trình + PP trực quan + PP tập luyện biến đổi (liên tục + ngắt quãng) + PP trò chơi + PP thi đấu	70	40	45	16	0	171	3.63	55	36	54	18	0	163	3.46
9	PP thuyết trình + PP trực quan + PP tập luyện lặp lại (liên tục + ngắt quãng) + PP trò chơi + PP thi đấu	60	52	45	14	0	171	3.63	50	40	48	22	0	160	3.4
10	PP thuyết trình + PP trực quan + PP tập luyện lặp lại (liên tục + ngắt quãng) + PP tập luyện biến đổi (liên tục+ngắt quãng) + PP trò chơi + PP thi đấu + PP hỗ trợ công nghệ + PP tự học	120	68	18	0	0	206	4.38	115	80	12	0	0	207	4.4



Sử dụng đa dạng các phương pháp giảng dạy sẽ tạo hứng thú cho sinh viên trong quá trình học tập, đặc biệt với các môn học thực hành

nguyên vẹn + PP tập luyện lặp lại ổn định liên tục + PP tự học + PP sử dụng công nghệ (phần mềm simi-motion)

Giai đoạn dạy học đi sâu: Nhóm 7: PP thuyết trình + PP trực quan + PP tập luyện lặp lại (ổn định liên tục + ngắt quãng) + PP tập luyện biến đổi (liên tục + ngắt quãng) + PP tự học.

Giai đoạn dạy học củng cố và tiếp tục hoàn thiện: Nhóm 10: PP thuyết trình + PP trực quan + PP tập luyện lặp lại (liên tục + ngắt quãng) + PP tập luyện biến đổi (liên tục + ngắt quãng) + PP trò chơi + PP thi đấu + PP hỗ trợ công nghệ + PP tự học.

KẾT LUẬN

Từ kết quả xác định nhóm PPDH cho sinh viên chuyên ngành Bóng bàn ngành GDTC chúng tôi có kết luận sau:

Nhóm PPDH lí thuyết và thực hành phù hợp với điều kiện thực tế của Bộ môn Bóng bàn cho sinh viên chuyên ngành, ngành GDTC bao gồm:

Lí thuyết: Gồm 7 PPDH: Phương pháp thuyết trình (diễn giảng); PP trực quan; PP vấn đáp; PP thảo luận nhóm; PP tự học; PP tham quan thực tế; PP sử dụng công nghệ(phần mềm Simi motion 3D). Các PPDH lí thuyết sẽ được sử dụng xuyên suốt trong dạy học môn bóng bàn.

Thực hành: Gồm 10 PPDH, được chia theo các giai đoạn dạy học như sau:

Giai đoạn dạy học ban đầu: Phương pháp thuyết trình (giảng giải); PP trực quan (thị phạm); PP phân chia, PP nguyên vẹn; PP tập luyện ổn định (liên tục); PP tự học; PP sử dụng công nghệ (phần mềm Simi-Motion 3D).

Giai đoạn dạy học đi sâu: Phương pháp

thuyết trình (giảng giải), PP trực quan, tập luyện lặp lại (ổn định liên tục + ngắt quãng); PP tập luyện biến đổi (liên tục + ngắt quãng); PP tự học.

Giai đoạn dạy học củng cố và tiếp tục hoàn thiện: Phương pháp thuyết trình (giảng giải); PP trực quan; PP tập luyện lặp lại (liên tục+ ngắt quãng); PP tập luyện biến đổi (liên tục+ ngắt quãng); PP trò chơi; PP thi đấu; PP hỗ trợ công nghệ; PP tự học.

Các PPDH thực hành được sử dụng trong các học phần: Học phần 1, 2 là dạy học ban đầu, học phần 3,4,5 là dạy học đi sâu, học phần 6,7 dạy học củng cố và tiếp tục hoàn thiện.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lê Khánh Bằng, Lâm Quang Thiệp (2009), *Phương pháp dạy và học đại học*, Nxb Đại học sư phạm, Hà Nội.

2. Nguyễn Xuân Sinh (2012), *Giáo trình lí luận và phương pháp nghiên cứu khoa học TDTT*, Nxb TDTT, Hà Nội.

3. Nguyễn Danh Thái, Vũ Thành Sơn (1999), *Giáo trình Bóng bàn*, Nxb TDTT, Hà Nội.

4.Thái Duy Tuyên (2010), *Phương pháp dạy học truyền thống và đổi mới*, Nxb giáo dục, Hà Nội.

(Bài nộp ngày 31/5/2018, Phản biện ngày 8/6/2018, duyệt in ngày 25/6/2018)